

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của **08** cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cụ thể như sau:

1. Phòng khám đa khoa Bảo Minh thuộc Công ty cổ phần y tế Bảo Minh (Địa chỉ: số 4C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260910-180004.

Danh sách đăng ký hành nghề số 27/PKBM ngày 08/9/2026; Tổng số người hành nghề: 45 người; Bổ sung 03; Giảm 01.

2. Phòng khám chuyên khoa Răng Hàm Mặt Nha Khoa Thùy thuộc Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Thùy (Địa chỉ: Số 426, TDP Mới, phường Chũ, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260903-180057.

Danh sách đăng ký hành nghề số 04/PKRHM-NKT ngày 01/9/2026; Tổng số người hành nghề: 07 người; Bổ sung 01; Giảm 02.

3. Phòng khám Y học cổ truyền Sen Việt thuộc Công ty TNHH Y Dược Sen Việt Nam (Địa chỉ: số 34, đường Hoàng Văn Thụ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260908-180007.

Danh sách đăng ký hành nghề số 01/DSĐKHN-NKTT ngày 20/8/2026; Tổng số người hành nghề: 02; Bổ sung 01.

4. Bệnh viện Y học cổ truyền LANQ thuộc Công ty cổ phần Y dược LANQ (Địa chỉ: Số 33, ngõ 26, đường Á Lữ, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260908-180023.

Danh sách đăng ký hành nghề số 207/BVLQ ngày 08/9/2026; Tổng số người hành nghề: 59 người; Giảm 01.

5. Bệnh viện đa khoa Anh Quất cơ sở 2 thuộc Công ty TNHH Bệnh viện đa khoa Anh Quất (Địa chỉ: Tòa 1.4, Khu hành chính dịch vụ 1, cụm công nghiệp Nội Hoàng, phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260908-180036.

Danh sách đăng ký hành nghề số 18/BVĐKAQ2 ngày 08/9/2026; Tổng số người hành nghề: 113 người; Bổ sung 01.



6. Bệnh viện đa khoa tư nhân Tân Dân thuộc Công ty cổ phần y dược Tân Dân (Địa chỉ: Tổ dân phố An Thắng, Phường Tân An, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260908-180018.

Danh sách đăng ký hành nghề số 24.2026/BVĐKTD ngày 08/9/2026; Tổng số người hành nghề: 152 người; Bổ sung 03; điều chỉnh thông tin: 01.

7. Bệnh viện Y học cổ truyền Bắc Ninh (Địa chỉ: Số 02 đường Nguyễn Danh Vọng, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260909-180033.

Danh sách đăng ký hành nghề số 579/BVPHCN-TCHC ngày 09/9/2026; Tổng số người hành nghề: 172 người; Bổ sung 02; điều chỉnh thông tin: 06.

8. Bệnh viện Sản - Nhi Bắc Ninh số 1 (Địa chỉ: Đường Lê Lợi, phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh); Mã hồ sơ: H05.21-260910-180011.

Danh sách đăng ký hành nghề số 1209/BVSNBNI-TCCB ngày 09/9/2026; Tổng số người hành nghề: 431 người; Bổ sung 01; điều chỉnh thông tin: 03; Giảm: 01.

(chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ các thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề nghị Sở Y tế đăng tải Danh sách đăng ký hành nghề.

- Lưu trữ hồ sơ của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề và các tài liệu minh chứng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Trên đây là Thông báo của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Hương

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Bảo Minh thuộc Công ty cổ phần y tế Bảo Minh
- Đăng ký kinh doanh: 2400399262 cấp lần thứ 10, ngày 09 tháng 01 năm 2025 nơi cấp Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Giang, Địa chỉ trụ sở: số 4C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, P Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh
- Giấy phép hoạt động KBCB: số 651/BN-GPHĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025, Địa chỉ hoạt động: số 4C, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bắc Giang, Tỉnh Bắc Ninh; Thời gian hoạt động: từ 7h00 đến 17h00, từ thứ 2 đến thứ 7
- Thông tin người đại diện theo pháp luật: Họ tên: La Thị Lan, số căn cước công dân: 020172005215, Trình độ: Đại học, Điện thoại: 0912 357 588
- Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Họ tên Vi Văn Hà; số căn cước công dân 024064017388; CCHN số 002392/BG-CCHN ngày 14/02/2014, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội (Nội tiết), Điện thoại: 0941.963.646
- Thông tin người lập biểu: Họ tên Nguyễn Hồng Ninh, phòng Kế Toán Điện thoại: 0973 876 967
- Phạm vi chuyên môn được phê duyệt :10 chuyên khoa gồm Nội, Ngoại, Phụ Sản, Răng Hàm Mất, Tai Mũi Họng, Mắt, Da liễu, Y học cổ truyền & Phục hồi chức năng, Chẩn đoán hình ảnh và 1 bộ phận Xét nghiệm.
- Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số người hành nghề (Cũ + mới): 45; Số người hành nghề bổ sung: 03; Người hành nghề cũ điều chỉnh thông tin: 0; Thôi hành nghề: 01

TT	Họ tên	Văn bằng, chứng chỉ/ năm cấp (3)	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (mục A) hoặc thôi việc (mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ											
1	Vi Văn Hà	Bs đa khoa (1995) BSCKI (2008) Chứng chỉ định hướng nội tiết (2009), Chứng chỉ đào tạo liên tục lớp "Điện tâm đồ cơ bản"	Số 002392/BG-CCHN ngày cấp 14/02/20214	KBCB chuyên khoa nội- Nội tiết	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS KCB chuyên khoa Nội - Nội tiết- Điện tim	Người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở Trưởng phòng khám nội	Phòng khám Nội	Ngày 24/04/2023 (HĐLĐ số: 06-2023/HĐLĐ-BM ngày 24/04/2023)	không	
2	La Thị Lan	Bác sĩ đa khoa (1995), Chuyên khoa cấp 1 nội khoa (2010), Giấy chứng nhận" quy trình kỹ thuật " ghi, đọc Điện não đồ- Lưu huyết não đồ (2010); Chứng chỉ (Tim mạch- cơ xương khớp) (2010), Chứng chỉ Nội tiết- lão khoa (2010,	Số 000646/BG-CCHN ngày 11/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa không làm các thủ thuật chuyên khoa	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS KCB chuyên khoa Nội - Điện tim - Lưu huyết não	Giám đốc công ty	Phòng khám Nội	Ngày 02/06/2011 (HĐLĐ số: 08/2011 ngày 02/06/2011)	Không	
3	Trần Quang Minh	Bác sỹ tuyến cơ sở (2003), BSCKI chẩn đoán hình ảnh (2015), Giấy chứng nhận siêu âm Doppler tim (2012), Chứng chỉ siêu âm chẩn đoán trong sản Phụ khoa- trình đọc cơ bản (2012),	Số 001707/BG-CCHN ngày cấp 25/10/2013; số 403/QĐ-SYT ngày 20 tháng 01 năm 2016	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS chuyên khoa CĐHA	Phó giám đốc Trưởng phòng CĐHA	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 01/07/2018 (HĐLĐ số 03/HĐLĐ-BM ngày 01/07/2018)	Từ 17h30 đến 21h thứ 2 đến thứ 7; từ 8h đến 21h chủ nhật tại Phòng khám Minh Khánh. Đ/C: Tân Văn 3, xã Tân Đình, Bắc Ninh	

4	Nguyễn Thị Văn Anh	Cử nhân Xét nghiệm (2017)	Số 007074/BG-CCHN ngày 23/11/2018	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Chuyên khoa xét nghiệm	Phụ trách bộ phận xét nghiệm	Phòng xét nghiệm	Ngày 01/12/2018 (HĐLĐ số: 11/HĐLĐ-BM ngày 01/12/2018)	Từ 6h45 đến 20h30 Chủ nhật tại Phòng khám đa khoa An Hà. Đ/c: Thôn Mía - xã Tiên Lục - Tỉnh Bắc Ninh	
5	Hương Xuân Hạnh	BS đa khoa (1994), Bằng tốt nghiệp cáo một chuyên khoa mắt(2000)	Số 000153/BG-CCHN ngày 07/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS KCB chuyên khoa mắt	Trưởng phòng khám mắt	Phòng khám Mắt	Ngày 15/03/2014 (HĐLĐ số: 49/HĐLĐ ngày 15/03/2014)	Từ 17h30 đến 21h từ thứ 2 đến thứ 7; từ 7h đến 21h chủ nhật tại Phòng khám mắt tư nhân Hương Xuân Hạnh. Đ/C: Số 130 đường Trần Nguyên Hãn – P Bắc Giang - Tỉnh Bắc Ninh	
6	Nguyễn Thị Khanh	Bs tuyển y tế cơ sở (2000) Chuyên khoa cấp I y học cổ truyền (2008) Chứng nhận chuyên khoa cấp I- Y học cổ truyền- Khóa 9 (2006), BS y học cổ truyền khóa 2001-2002 (2002), Giấy chứng nhận đào tạo liên tục vật lý trị liệu- phục hồi chức năng (2013)	Số 001784/ BG - CCHN ngày 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; phục hồi chức năng- vật lý trị liệu	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS khám chữa bệnh chuyên khoa YHCT- PHCN	Trưởng phòng YHCT-PHCN	Phòng khám YHCT-PHCN	Ngày 01/01/2016 (HĐLĐ số 01/2016 ngày 01/01/2016)	Không	
7	Phan Trọng Quyền	Chuyên khoa đa liễu (1986), Chuyên khoa I y tế công cộng (2001), Chuyên khoa cấp II y tế công cộng (2011), Chuyên khoa sơ bộ Tâm Thần kinh (1989)	Số 002042/BG-CCHN ngày 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa đa liễu, nội khoa	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS khám chữa bệnh chuyên khoa đa liễu, nội khoa	Trưởng phòng khám đa liễu	Phòng khám Đa liễu, Nội	Ngày 02/01/2020(HĐLĐ số : 01-2020/HĐLĐ-BM ngày 02/01/2020)	Không	
8	Hoàng Thị Tuấn	BS đa khoa (1995), Chuyên khoa cấp I sản phụ khoa (2005), giấy chứng nhận siêu âm chẩn đoán tron sản phụ khoa (2005)	Số 000232/BG-CCHN ngày 17/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS khám chữa bệnh Sản phụ khoa, siêu âm sản phụ khoa	Trưởng PK Sản phụ khoa	Phòng khám Sản	Ngày 06/11/2020(HĐLĐ số: 05*2020/HĐLĐ-BM ngày 06/11/2020)	Từ 17h30 đến 19h các ngày thứ 2 đến thứ 7; từ 7h đến 19h chủ nhật tại Phòng khám Sản phụ khoa Phố Bằng. Đ/C: Phố Nguồn - xã Tiên Lục - Tỉnh Bắc Ninh	
9	Đỗ Trọng Sử	Bằng tốt nghiệp cấp một chuyên khoa y tế công cộng (2001)	Số 000642 /BG - CCHN ngày 11/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Ngoại	Phòng khám Ngoại	Ngày 01/01/2010(HĐLĐ số: 01 ngày 01/01/2010)	Không	
10	Trần Thị Sơn	BS đa khoa (1997), CK cấp I y tế công cộng (2012), chứng chỉ đào tạo liên tục " chẩn đoán, xử trí quản lý một số bệnh không lây nhiễm - cấp cứu nội khoa thường gặp" (2022),	Số 001860/BG-CCHN ngày 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Ngoại – Sản	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại - Sản	Trưởng PK ngoại	Phòng khám Ngoại	Ngày 16/01/2025 (HĐLĐ số: 01-2025/HĐLĐ-BM ngày 16/01/2025)	Không	

11	Hà Thị Bắc	Bác sĩ đa khoa (2017) chứng chỉ định hướng Tai Mũi Họng (2018)	Số 007540/BG-CCHN ngày 26/02/2020	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tai- mũi- họng	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS khám chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Trường PK Tai Mũi Họng	Phòng khám Tai Mũi Họng	Ngày 26/02/2020 (HĐLĐ số: 01-2020/HĐLĐ-BM ngày 26/02/2020)	Từ 7h đến 17h chủ nhật tại Phòng khám đa khoa Tâm Việt. Đ/c: Số 55 Thân Nhân Trung – Phường Việt Yên – Bắc Ninh	
12	Nguyễn Văn Tuyền	BS đa khoa (1995), Thạc sỹ y tế công cộng (2002), giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa học cấy ghép Implant Nha Khoa (2013)	Số 000422/BG-CCHN cấp ngày 08/02/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa răng – hàm – mặt	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Trường PK Răng Hàm Mặt	Phòng khám Răng Hàm Mặt	Ngày 01/11/2011 (HĐLĐ số: 16/2011 ngày 01/11/2011)	Từ 17h15 đến 21h các ngày thứ 2 đến thứ 7; từ 7h đến 21h chủ nhật tại Phòng khám nha khoa Đức Hiếu. Đ/C: 07 đường Quang Trung – P Bắc Giang - Tỉnh Bắc Ninh	
13	Giáp Thị Hồng	Bác sĩ đa khoa (1980)	Số 002364/ BG - CCHN cấp ngày 30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa Nội	Không	Phòng khám Nội	Ngày 10/01/2009 (HĐLĐ số: 04/2009 ngày 10/01/2009)	Không	
14	Dương Thị Kim Phụng	Bs đa khoa (2008); Giấy chứng nhận viện nghiên cứu khoa học y - Dược lâm sàng 108 chứng nhận điều trị nội khoa, nhũ răng (2009), Chứng chỉ đào tạo liên tục lớp "Điện tâm đồ cơ bản" (2023)	Số 001760/ BG - CCHN ngày 25/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS khám chữa bệnh chuyên khoa Nội - Nội nha - Điện tim	Không	Phòng khám Nội	Ngày 03/09/2017 (HĐLĐ số: 4/HĐLĐ ngày 03/09/2017)	Không	
15	Phan Thị Huyền	Bác sỹ YHCT (2016); Chứng chỉ đào tạo: chuyên khoa phục hồi chức năng cơ bản (2025)	Số 007929/BG-CCHN ngày 26/01/2021; số 917/QĐ-SYT ngày 21/04/2026	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Bổ sung phạm vi hành nghề: chuyên khoa Phục hồi chức năng theo quyết định số 917/QĐ-SYT ngày 21/04/2026	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS khám chữa bệnh YHCT, PHCN	Không	Phòng khám YHCT & PHCN	Ngày 26/01/2021 (HĐLĐ số: 01-2021/HĐLĐ-BM)	Không	
16	Lê Thị Thanh	Bác sĩ y khoa (1996); Chuyên khoa I Nội khoa (2017), Chuyên khoa cấp I y tế công cộng (2006), chứng chỉ định hướng : đọc điện tim đồ (2013); ghi, đọc điện não đồ- Lưu huyết não đồ (2011); Phục hồi chức năng (2005); Siêu âm tổng quát (2005); Nội tiết (2008)	Số 002101/ BG - CCHN ngày 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội- Nhi	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	BS khám chữa bệnh chuyên khoa Nội - Điện Tim - Lưu huyết não - Siêu âm tổng quát	Không	Phòng khám Nội	Ngày 01/10/2021 (HĐLĐ số: 03-2021/HĐLĐ-BM ngày 01/10/2021)	Không	
17	Nguyễn Văn Trường	Bác sĩ đa khoa (1994), Giấy chứng nhận đào tạo liên tục siêu âm tổng quát (2012)	Số 0002596/BN-CCHN ngày 05/09/2014	Khám chữa bệnh đa khoa	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Bác sỹ khám chữa bệnh đa khoa: siêu âm tổng quát	Không	Phòng Chẩn đoán hình ảnh	Ngày 22/06/2024 (HĐLĐ số: 06-2023/HĐLĐ-BM ngày 22/06/2024)	Không	

18	Trần Thị Châm	Điều dưỡng đa khoa (2009), Cao đẳng điều dưỡng và công nhận cử nhân thực hành (2022)	Số 000681/BG - CCHN ngày 11/04/2013	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 01/03/2011 (HĐLĐ số: 30/2011 ngày 01/03/2011)	Không	
19	Tạ Thị Tuyến	Cao đẳng điều dưỡng (2021). Được sĩ cao đẳng (2023)	Số 000680/ BG - CCHN ngày 11/04/2013	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 02/05/2010 (HĐLĐ số: 18/2010 ngày 02/05/2010)	Không	
20	Nguyễn Thị Ly	Điều dưỡng chuyên ngành phụ sản (2011)	Số 000508/GD-CCHN ngày 02/04/2013	Theo quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức nữ hộ sinh	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Sản	Ngày 01/12/2023 (HĐLĐ số: 2-2023/HĐLĐ-BM ngày 01/12/2023)	Không	
21	Giáp Thị Thảo	Kỹ thuật viên xét nghiệm đa khoa (2011),	Số 000669/ BG - CCHN ngày 11/04/2013	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	KTV xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	Ngày 01/02/2013 (HĐLĐ số: 18/2013 ngày 01/02/2013)	Không	
22	Nguyễn Thị Xuân	Y sỹ răng trẻ em (2003)	Số 0002250/ BG - CCHN ngày 15/04/2014	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Y sỹ răng	Không	Răng Hàm Mặt	Ngày 01/09/2013 (HĐLĐ số: 20/HĐLĐ ngày 01/09/2013)	Không	
23	Lương Thị Dung	Y sỹ y học cổ truyền (2012)	Số 0005154/ BG - CCHN ngày 16/03/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Y sỹ YHCT	Không	Phòng YHCT-PHCN	Ngày 21/03/2016 (HĐLĐ số: 04/2016-HĐLĐ ngày 21/03/2016)	Không	
24	La Thanh Hải	Y sỹ y học cổ truyền (2011)	Số 000668/ BG - CCHN ngày 11/04/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Y sỹ YHCT	Không	Phòng YHCT-PHCN	Ngày 01/10/2011 (HĐLĐ số: 28/HĐLĐ-BM ngày 01/10/2011)	Không	
25	Vũ Thu Hằng	Y sỹ (2013), Y học cổ truyền (2014)	Số 006554/BG-CCHN ngày 31/10/2017	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Y sỹ YHCT	Không	Phòng YHCT-PHCN	Ngày 22/11/2021 (HĐLĐ số: 3-2021/HĐLĐ - BM ngày 22/11/2021)	Không	

26	Lê Thị Khuê	Trung cấp điều dưỡng (2014)	Số 005522/ BG - CCHN ngày 08/07/2016	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 01/07/2015 (HĐLĐ số: 59/2015 ngày 01/07/2015)	Không	
27	Trương Thị Cúc	Cao đẳng điều dưỡng (2022)	Số 008693/BG- CCHN ngày 10/11/2022	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 01/12/2018 (HĐLĐ số: 13/HĐLĐ-BM ngày 01/12/2018)	Không	
28	Thân Thị Ngọc Quỳnh	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 008309/BG- CCHN ngày 25/12/2021	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 01/06/2022 (HĐLĐ số: 2-2023/HĐLĐ-BM ngày 01/06/2022)	Không	
29	Lê Thị Lan	Điều dưỡng đa khoa (2010), Đại học điều dưỡng (2024); chứng chỉ xoa bóp bấm huyệt (2018), chứng chỉ châm cứu (2018),	Số 000685/ BG - CCHN ngày 11/04/2013	Theo quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 02/03/2016 (HĐLĐ số: 2-2023/ HĐLĐ - BM ngày 02/03/2016)	Không	
30	Nguyễn Thị Duyên	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	Số 006634/BG- CCHN ngày 19/12/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 01/02/2017 (HĐLĐ số: 07/2017- HĐLĐ ngày 01/02/2017)	Không	
31	Nguyễn Thị Kim Ánh	Cao đẳng điều dưỡng (2012)	Số 006652/BG- CCHN ngày 12/01/2018	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 01/02/2017 (HĐLĐ số: 09/2017- HĐLĐ ngày 01/02/2017)	Không	

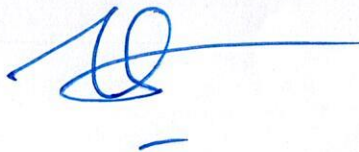
32	Nguyễn Cao Đức	Điều dưỡng viên (2015). Chứng chỉ đào tạo liên tục kỹ thuật chụp phim X Quang cơ bản (2022)	Số 006646/BG-CCHN ngày 29/12/2017	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Phòng chụp x quang	Ngày 01/01/2017 (HĐLĐ số: 01/2017-HĐLĐ ngày 01/01/2017)	Không	
33	Lê Minh Hằng	Điều dưỡng đa khoa (2021)	Số 006756/ BG-CCHN ngày 20/03/2018	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 01/07/2014 (HĐLĐ số: 58/HĐLĐ ngày 01/07/2014)	Không	
34	Vũ Văn Luân	Y sỹ YHCT (2020)	Số 008365/BG-CCHN ngày 21 tháng 03 năm 2022	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Y sỹ YHCT	Không	Phòng YHCT-PHCN	Ngày 06/04/2026 (HĐLĐ số: 01-2026/HĐLĐ -BM)	Không	
35	Phan Thị Đài Trang	Cao đẳng điều dưỡng (2021)	Số 000098/BG-CCHN ngày cấp ngày 08 tháng 04 năm 2024	Điều dưỡng	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Điều dưỡng	Không	Điều dưỡng	Ngày 06/04/2026 (HĐLĐ số: 03-2026/HĐLĐ -BM)	Không	
36	Nguyễn Văn Tiến	BS đa khoa (2005)	Số 001756/ BG -CCHN ngày 25/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Ngoại khoa	Từ 7h đến 17h, thứ 7	Bác sỹ khám chữa bệnh YHCT, Ngoại khoa	Không	Phòng khám YHCT-PHCN, Ngoại	Ngày 01/09/2013 (HĐLĐ số: 66/HĐ-2014 ngày 01/09/2013)	Từ 7h00 đến 17h00 thứ Hai đến thứ Sáu tại Bệnh viện YHCT Bắc Ninh	
37	Trần Quang Thi	BS đa khoa (1994); Chuyên khoa cấp I y học cổ truyền (2007); Chứng nhận Nội Soi- Điện Tim (2009);	Số 001704/ BG -CCHN ngày 25/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Ngoại khoa	Từ 7h đến 17h, thứ 7	Bác sỹ khám chữa bệnh YHCT, Ngoại khoa	Không	Phòng khám YHCT-PHCN, Ngoại	Ngày 01/09/2012 (HĐLĐ số: 25/2012-HĐ ngày 01/09/2012)	Từ 7h00 đến 17h00 thứ Hai đến thứ Sáu tại Bệnh viện YHCT Bắc Ninh	
38	Đào Thị Dịu	BS đa khoa (2008); Chứng nhận đào tạo liên tục đọc điện tâm đồ (2013); Giấy chứng nhận đào tạo liên tục hồi sức cấp cứu cơ bản (2014); Chứng chỉ siêng âm tổng quát (2017); Chứng chỉ môn học sau đại học: CN2-Thận-nội tiết (2018); CN3-Tim mạch-Cơ xương khớp (2018); Chứng chỉ siêu âm Doppler tim (2019)	Số 002103/BG -CCHN ngày 31/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội- Nhi	Từ 7h đến 17h, thứ 7	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa Nội - Điện tim - Siêu âm tổng quát - Siêu âm Doppler tim	Không	Phòng khám Nội	Ngày 01/09/2013 (HĐLĐ số: 64/2013-HĐ ngày 01/09/2013)	Từ 7h30 đến 16h30 thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện ung bướu Bắc Ninh	
39	Đặng Bá Hiều	BS đa khoa (1994), Chứng chỉ định hướng chuyên khoa tai Mũi Họng (2012), Chứng chỉ khám nội soi Tai Mũi Họng (2017)	Số 005864/ BG -CCHN ngày 19/12/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 7h đến 17h, thứ 7	Bác sỹ khám chữa bệnh chuyên khoa TMH	Không	Phòng khám Tai Mũi Họng	Ngày 01/02/2016 (HĐLĐ số: 03/2016 ngày 01/02/2016)	Từ 7h00-17h00 các ngày từ thứ Hai đến thứ Sáu tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật Bắc Ninh	

40	Phạm Văn Dũng	Y sĩ Y học cổ truyền (2015)	Số 006789/BG-CCHN ngày 05/06/2018	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h đến 17h, thứ 7	Y sỹ YHCT	Không	Phòng YHCT-PHCN	Ngày 19/09/2019 (HDLĐ số: 02/LĐNG-BM ngày 19/09/2019)	Từ 7h00 đến 17h 00 các ngày thứ 2 đến thứ 6 tại Hội đồng y tỉnh Bắc Ninh	
41	Đặng Thị Thanh Phương	Bác sỹ đa khoa (2016)	số 007450/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Từ 7h đến 17h, thứ 7	Bác sỹ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Không	Phòng khám Nội	Ngày 20/07/2026 (HDLĐ số 05-2026/HĐLĐ-BM ngày 20/07/2026 _	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 tại Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 1	
42	Ngô Thị Hải Yến	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2025)	001345/BN-GPHN	Xét nghiệm y học	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Xét nghiệm y học	Không	Phòng xét nghiệm	Ngày 20/07/2026 (HDLĐ số 04-2026/HĐLĐ-BM ngày 20/07/2026 _	Không	
43	Nguyễn Thị Giang	Cử nhân xét nghiệm y học (2020)	000670/BG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Chuyên khoa xét nghiệm	Không	Phòng xét nghiệm	HĐLĐ số 06-2026/HĐLĐ-BM có hiệu lực từ ngày 01/09/2026	Không	Bổ sung người hành nghề
44	Lâm Thị Nga	Y sỹ y học cổ truyền (2025)	001554/BN-GPHN	Y học cổ truyền	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Y sỹ YHCT	Không	Phòng YHCT-PHCN	Ngày 08/09/2026 (HDLĐ số 07-2026/HĐLĐ-BM ngày 08/09/2026)	Không	Bổ sung người hành nghề
45	Lâm Thị Tâm	Y sỹ y học cổ truyền (2025)	1521/BN-GPHN	Y học cổ truyền	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Y sỹ YHCT	Không	Phòng YHCT-PHCN	Ngày 08/09/2026 (HDLĐ số 08-2026/HĐLĐ-BM ngày 08/09/2026)	Không	Bổ sung người hành nghề
B. SỐ THÔI VIỆC											
1	Lâm Văn Chung	Y sỹ Y học cổ truyền (2018)	Số 007810/BN-CCHN ngày 13/10/2020	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h đến 17h, từ thứ 2 đến thứ 7	Y sỹ YHCT	Không	Phòng YHCT-PHCN	Ngày 31/08/2026 (QĐ chấm dứt HĐLĐ số: 03/BM ngày 31/08/2026)		Bảo giám người hành nghề

Phòng khám đa khoa Bảo Minh chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành

Nơi nhận:
Sở y tế (đn đăng tải)
Lưu VT

**XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ SỞ**




GIÁM ĐỐC
La Thị Lan